TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 137/2021/QĐST-HNGĐ	*Tp. Trà Vinh, ngày 26 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 216/2021/TLST-HNGĐ, ngày 18/10/2021, về việc *"Tranh chấp ly hôn, quyền nuôi con"*, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Kim C**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp P, xã L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Ngọc Đ**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp P, xã L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

Con chung của bà Chi, ông Đạt có cháu Nguyễn Ngọc Mai Thanh, sinh ngày 01/01/2015 và Nguyễn Ngọc Mai Phương, sinh ngày 16/3/2019.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Kim C và ông Nguyễn Ngọc Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Trần Thị Kim C và ông Nguyễn Ngọc Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Ngọc Đ đồng ý giao con chung tên Nguyễn Ngọc Mai T, sinh ngày 01/01/2015 và Nguyễn Ngọc Mai P, sinh ngày 16/3/2019 cho bà C nuôi dưỡng, ông Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà C không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Kim C và ông Nguyễn Ngọc Đ thống nhất khai không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân: Bà Trần Thị Kim C phải chịu 75.000 đồng; ông Nguyễn Ngọc Đ phải chịu 75.000 đồng nhưng bà Chi tự nguyện nộp thay ông Đạt và chịu toàn bộ là 150.000 đồng. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Chi đã nộp là 300.000 đồng tại lai thu tiền số 0007337 ngày 18/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Bà Chi được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn dư theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TV;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Thuận (Số 94/2012, quyển số 01/2012, ngày 18/9/2012);
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lâm Thị Kiều Trang